Putting the 'Community' into Community Planning: Assessing Community Inclusion in Northern Ireland

Ruth McAlister

International Journal of Urban and Regional Research, September 2010, 34:3, pp. 533 – 547.

Đưa "cộng đồng" vào quy hoạch cộng đồng: tiếp cận việc hòa nhập cộng đồng ở Bắc Ireland

Ruth McAlister

Tóm tắt

Ở rất nhiều nơi trên thế giới, những công dân đang yêu cầu được tham gia vào việc quy hoạch và quản lý môi trường. Một trong những dạng tham gia đó được dự kiến sẽ được giới thiệu ở Bắc Ireland năm 2011. Trong khi việc giới thiệu "quy hoạch cộng đồng" không rõ ràng trong một khu vực bị chia cắt, thấm chí ở đây, có thể thúc đẩy sự tham gia có ý nghĩa vào quá trình này theo cách làm tăng tính dân chủ. Xung đột sẽ là một "mô-men" không tránh khỏi trong quá trình dân chủ rộng hơn, nhưng, thông qua việc tự nguyện, xun đột có thể nhường đường cho sự đồng thuận nhằm tạo ra những kết quả quy hoạch cộng đồng thành công trong một khu vực mà dân chủ tham gia đã bị kìm nén từ lâu.

Lời giới thiệu

Trong những nỗ lực gần đây vì mục tiêu hòa nhập xã hội ở các thành phố, khó tránh khỏi việc nói quá lên về việc tham gia. Sự tham gia của người dân đã trở nên nổi bật trong chính trị liên quan tới tái tạo không gian công cộng (đô thị) (Giddens, 1998, Imrie, 2004). Trên thực tế, sự tham gia của người dân giờ đây được nhìn nhận là cách tốt nhất để đảm bảo rằng các cộng đồng trở nên an toàn hơn, mạnh hơn, giàu có hơn và bền vững hơn. Tuy nhiên, trong khi hầu hết các quốc gia phương Tây chấp nhận rằng người dân nên đóng một vai trò trong quá trình hoạch định chính sách, thực tế là mức độ tư vấn và phân phối quyền lực giữa các nhóm xã hội khác biệt đáng kể với những nhóm có nhiều nguồn lực hơn trong việc thống trị (Fung và Wright, 2003; Murphy và Cunningham, 2003; Silver và các cộng sự, 2010). Bằng chứng sâu hơn về điều này được cung cấp bởi Harmon (2006) (được trích dẫn trong Flinders và Curry, 2008) người gợi ý rằng rất nhiều các phong trào dân chủ tự do tiến bộ thể hiện "các sa mạc" dân chủ, trong đó những người bị loại trừ nhiều nhất trong xã hội cũng là những người ít có xu hướng tham gia vào việc gắn kết người dân nhất.

Như được nhấn mạnh trong phần Giới thiệu của chuyên đề này, hầu hết nghiên cứu về sự tham gia của người dân đều có tính quy chuẩn cao – với sự tham gia nhiều hơn và tốt hơn được nhìn nhận là việc nâng cao chất lượng và tính hợp pháp của các chính sách (Silver và các cộng sự, số báo này). Sự nhấn mạnh có tính quy chuẩn này bắt nguồn một phần từ môi trường chính sách nơi sự tham gia được nhìn nhận là làm tăng dịch vụ công cộng và tạo ra những kết quả hiệu quả hơn; và cũng từ một số tác phẩm học thuật, nơi dân chủ thảo luận được nhìn nhận là một công cụ cho việc làm mới dân chủ (Steward, 1999).

Số lượng các biến của dân chủ thảo luận cũng nhiều như số lượng các nhà lý thuyết nghiên cứu về nó (Fung, 2005). Tuy nhiên về mặt cơ bản, và được xác định bởi Hernandez-Medina (2010, ấn phẩm này), những nhà dân chủ thảo luận mong muốn sắp xếp quản lý trong đó các quyết định chính trị được quyết định tuân theo sự trao đổi các lý do và thảo luận nhằm đạt được các mục tiêu chung. Tham gia vào dân chủ thảo luận như vậy có thể giúp giáo dục các cộng đồng, xây dựng năng lực cộng đồng và tư bản xã hội (Putnam, 1993; 1996; 2000).

Sự tăng cường của tham gia cộng đồng vào quá trình đưa ra quyết định, tuy nhiên, là một thuật ngữ tương đối mới ở Bắc Ireland. Trên thực tế, chính quyền được trao trọng trách mới chỉ được thiết lập lại gần đây sau một cuộc xung đột bè phái cay đắng, kéo dài gần 4 thập kỷ, thường được gọi là "Troubles".[1] Trong suốt thời gian này, Bắc Ireland bị trị vì bởi chính quyền Anh ở Westminster. Tuy nhiên, kể từ khi chính quyền tiếp quản được phục hồi vào đầu năm 2007 và chia sẻ quyền lực giữa hai đảng chính trị chính, Đảng Người Công đoàn Dân chủ (DUP- Chủ nghĩa Công đoàn) và Sinn Fein (Chủ nghĩa quốc gia), được thiết lập, giờ đây có một mong muốn gắn liền những người dân Công giáo và Tin Lành vào việc cung cấp dịch vụ đáng tin cậy, hiệu quả và hiện đại.

Tổng kết Quản trị Công (RPA) là một thỏa thuận trong đó sự gắn liền này và trao quyền cho người dân có thể được đạt tới. RPA được thiết lập bởi cơ quan Hành Pháp Bắc Ireland nhằm đánh giá hệ thống quản trị công của Bắc Ireland với mục tiêu thực hiện những thỏa thuận hiệu quả và đáng tin cậy về việc phân phối dịch vụ công. Kết quả của bản Tổng kết gợi ý rằng quy hoạch cộng đồng nên được giới thiệu và đặt trên cơ sở pháp lý nhằm gắn liền các chức năng chính quyền xuyên suốt khu vực và đảm bảo rằng chính quyền địa phương thực sự tham gia vào những quyết định được đưa ra về các dịch vụ công cộng tác động đến họ (NIO, 2005).

Tuy nhiên, điều quan trọng là không được đánh giá thấp độ khó của việc áp dụng một quy trình, đặc biệt trong một khu vực nơi dân chủ tập trung và dân chủ tham gia vẫn còn là những thuật ngữ tương đối mới, và nơi chia sẻ quyền lực chính trị trong chính quyền mới chỉ đạt được gần đây. Một khó khăn nữa là nỗi lo và việc chia bè kéo cánh vẫn hoành hành trong rất nhiều cộng đồng ở Bắc Ireland, với việc một số tác giả tuyên bố rằng vẫn còn sớm để gọi Bắc Ireland là xã hội "hậu xung đột" (Shirlow và Murtagh, 2006).

Bằng cách đưa ra nghiên cứu tình huống này ở Bắc Ireland, tôi tiếp cận những kinh nghiệm gần đây của việc tham gia của người dân vào những chính sách đô thị và khám phá cách thức sự tham gia và thảo luận như được vận động bởi một số nhà dân chủ triệt để (Cohen và Fung, 2004) có thể hỗ trợ quá trình quy hoạch cộng đồng. Trước hết, tôi khám phá ngắn gọn những nghiên cứu trước đó liên quan tới sự tham gia và thảo luận của người dân. Sau đó, tôi đưa ra bối cảnh của khu vực chính trị ở Bắc Ireland trước khi giới thiệu những phát hiện từ nghiên cứu thực nghiệm của mình. Phần cuối cùng của bài báo thảo luận những mục tiêu của quy hoạch cộng

[1] "Trouble" là thuật ngữ được sử dụng nhằm miêu tả xung đột du kích giữa Cộng Hòa Ireland và nước Anh, được củng cố bằng bạo lực bè phái giữa người dân có gốc Công giáo và Tin Lành, dẫn tới khoảng 3500 người chết trong vòng gần 40 năm bạo lực từ 1969 đến 2007 (Muir và Rhodes, 2008).

đồng và cách thức một phương pháp tiếp cận tham gi,a thảo luận có thể đóng góp cho sự phân phối các kết quả quy hoạch cộng đồng thành công tới những người dân trong khu vực.

Sự tham gia và thảo luận của cộng đồng

Sự dịch chuyển từ chính quyền sang quản lý ở khắp nơi trên thế giới đã được ghi lại một cách cẩn thận (Newman, 2001; Swyngedouw, 2005). Hầu hết những người bình luận đồng ý rằng trong bối cảnh toàn cầu hóa, hoặc với sự phức tạp của xã hội ngày nay, việc nhà ngước quản lý hiệu quả mà không có sự phối hợp của những người dân "thường" là điều không thể xảy ra (Barnes và các cộng sự, 2007). Những không gian mới do đó đã mở ra trong đó có một số các nhân tố giờ đây tham gia vào việc quản lý. Điều này đã tạo ra những cơ hội mới cho những người trước đây đã bị loại trừ ra khỏi quá trình chính sách, các cơ hội được phản ánh trong việc ngày càng nhấn mạnh vào sự tham gia của cộng động vào chính sách quốc gia và quốc tế.

Khái niệm "tham gia" không phải là không có những vấn đề về mặt định nghĩa. Một phân tích về các nghiên cứu học thuật trước đó chỉ ra rằng nó là một khái niệm gây tranh cãi, khái niệm mà đôi khi tạo ra các nghiên cứu ngang ngược và xung đột (Kweit và Kweit, 1981; Day, 1997; Kalu, 2003). Trong nghiên cứu về dân chủ thảo luận, sự tham gia hàm ý việc tham gia vào hay đóng góp vào một điều gì đó và vượt qua những mối quan tâm ngay lập tức hoặc ích kỷ. Những người dân nên đến với nhau và thảo luận làm thế nào để có thể giải quyết nó tốt nhất trong các bối cảnh mà không có lực lượng nào tham gia ngoại trừ "lực lượng của sự thảo luận tốt hơn" (Habermas, 2975; 108). Trong tình uống "bài diễn văn lý tưởng" này những người tham gia liên quan tới các thuật ngữ tương đương trong một giao tiếp hợp lý và không có trở lực trong lĩnh vực công cộng nhằm hiểu được và điều hòa những tuyên bố có tính xung đột lẫn nhau cho tới nay (Healey, 2006). Tuy nhiên, như được ghi nhận bởi Blair và các cộng sự (2007) điều này không dễ để hiện thực hóa trong thực tiễn; những tác giả này nhìn nhận thảo luận như một vấn đề làm phức tạp hơn quá trình ra chính sách do nó đặc biệt khó để giải quyết và đánh giá những quan điểm và quóc nhìn hợp lý. Hơn thế, Fung (2004) nhấn mạnh rằng việc ra quyết định công bằng và thận trọng được càng trở nên khó khăn hơn trong các khu vực đô thị nơi các chia rẽ kinh tế, sắc tộc, văn hóa và lịch sử vẫn tồn tại. Điểm này là đặc biệt quan trọng đối với Bắc Ireland, một xã hội vẫn bí ẩn vì chia rẽ - một tình huống đặc biệt gay gắt trong các khu vực nội đô.

Bắc Ireland- bối cảnh nghiên cứu

Những người "định cư" theo đạo Tin lành từ Scotland và Anh đến Ireland trong suốt quá trình thực dân từ hơn 300 năm về trước. Người "bản xứ" là cộng đồng Công giáo Ireland, những người muốn được gọi là Cộng hòa Ireland, trong khi những người Tin Lành nhìn về Anh như "quê hương" của họ và ước muốn Bắc Ireland vẫn là một phần của Anh (McEvoy, 2008)[2]. Bối cảnh lịch sử này vẫn có tầm quan trọng vào ngày nay do khu vực này vẫn bị chia rẽ trên cơ sở quốc gia- dân tộc, với hai nền văn hóa đặc biệt rõ rệt. Những người Công giáo có xu hướng hỗ

[2] Trong khi Bắc Ireland có chung đường biên giới với Ireland, nó vẫn là một phần của Anh. Các quốc gia tạo nên Vương Quốc Anh (UK) bao gồm Scotland, Anh, xử Wales và Bắc Ireland

trợ các đảng chính trị Chủ nghĩa quốc gia, những người kêu gọi thống nhất Ireland, trong khi những người Tin lành thường hỗ trợ các đảng chính trị Công đoàn mong muốn duy trì thống nhất với Britain[3].

Từ năm 1921 đến 1972, Bắc Ireland có chính quyền riêng của mình ở Stormont (chủ yếu là những người theo Chủ nghĩa Công Đoàn). Từ năm 1972 đến đầu 2007 (ngoại trừ một số thời điểm chuyển giao quyền lực) Bắc Ireland bị cai trị bởi chính quyền Vương quốc Anh ở Westminster, một giai đoạn thường được gọi là "Trị vì Trực tiếp". Tách quyền lực ra khỏi các nhà chính trị ở Bắc Ireland thực ra là phản ứng của nhà nước với việc "quản lý xung đột" (Loughlin, 1992)[4].

Sự tham gia của người dân vào chính sách đô thị trong suốt giai đoạn Trị vì Trực tiếp dường như có tính lựa chọn với ít cơ hội cho những người dân tích cực tác động nhằm thay đổi quang cảnh đô thị; trên thực tế, sự tham gia chủ yếu dưới dạng hỗ trợ cho việc phản ứng lại với những quy hoạch kỹ thuật được đưa ra bởi các cán bộ chính quyền. Sự thiếu hụt tham gia của người dân trong suốt giai đoạn này được cho là không nhạy cảm với nhu cầu xã hội (Boal, 1996; Bollens, 1999).

Lãnh thổ chính trị của Bắc Ireland đã thay đổi nhanh chóng từ năm 1994 khi Quân đội Cộng hòa Ireland (IRA)và các nhóm bán quân sự Loyalist tuyên bố ngừng bắn, chính thức hóa quá trình hòa bình hiện nay. Đỉnh cao của nó là việc ký kết Thỏa Thuận Good Friday năm 1998. Thỏa thuận này nhìn nhận sự trở về của quyền lực chính trị với Bắc Ireland với sự chia sẻ quyền lực nội bộ giữa các nhà chính trị theo chủ nghĩa Quốc gia và chủ nghĩa Công đoàn ở Quốc hội Bắc Ireland.[5] Nhằm hỗ trợ cho việc đại diện ở bộ đối với các đảng chính trị chính, chính quyền ở khu vực đã được tái tổ chức thành 7 Bộ, mỗi bộ có một bộ trưởng trong cơ quan Hành pháp mới[6]. Điều này đã làm tăng tính phức tạp của việc quản lý trong khu vực, đặc biệt là cho việc quy hoạch và chính sách tái tạo do trách nhiệm đối với những hoạt động này được phân chia trong 4 bộ.[7]

Mặc dù điều hành chính trị đã được trao trả bởi chính quyền Vương quốc Anh, nghiên cứu của tôi chỉ ra rằng sự chia rẽ trong các thỏa thuận chính trị hiện nay và những căng thẳng phe cánh ngầm ẩn vẫn có thể tạo ra những khó khăn cho việc tham gia hòa nhập dân chủ trong việc ra

---

[3] Britain ở đây bao gồm Anh, Scotland và Wales.

[4] Một phân tích các tác phẩm học thuật chỉ ra rằng các nhà chính trị Công đoàn phân biệt đối xử đối với những người theo đạo Công Giáo (McEvoy, 2008). Chính quyền Vương quốc Anh tin rằng việc tách rời quyền lực khỏi những nhà chính trị ở Bắc Ireland sẽ làm êm dịu những căng thẳng chính trị do, như được nói ở trên, Bắc Ireland đã ở trong "Troubles" trong suốt giai đoạn này.

[5] Quốc hội đã bị hoãn nhiều lần kể từ năm 1998 do những khó khăn chính trị. Quyền lực toàn bộ (bị gián đoạn)được duy trì lại vào tháng 5/2007.

[6] Cơ quan Hành pháp Bắc Ireland thực hiện quyền hành pháp nhân danh Quốc hội (xem http://northernireland.gov.uk)

[7] Các chức năng lập pháp như điều chỉnh phát triển và các kế hoạch phát triển được đưa ra theo Bộ Môi trường mới. Quy hoạch khu vực và quy hoạch giao thông khu vực là trách nhiệm của Bộ Phát triển Khu vực (DRD). Việc tái tạo được điều chỉnh bởi Bộ Phát triển Xã hội (DSD), trong khi Văn phòng Phó thủ tướng nắm việc tái tạo năng lượng chiến lược.

quyết định. Bằng chứng của việc này nằm trong ba bộ phận đã thu hút nghiên cứu được thực hiện vào năm 2006 và 2007 ở Bắc Ireland, dựa vào những cuộc phỏng vấn sâu, bán cấu trúc với 60 người trả lời (người dân, người làm việc xã hội, người thực hiện tái tạo ngành tư nhân, nhà quy hoạch và giới hàn lâm). Những cuộc phỏng vấn được sử dụng nhằm hỏi những người trả lời về sự "tham gia: vào ba sáng kiến tư vấn cộng đồng trong khu vực. Sáng kiến đầu tiên là Quy hoạch Khu vực Thành phố Belfast- quy hoạch phát triển khu vực lớn nhất cho khu vực thành phố Belfast sẽ dẫn đường cho sự phát triển đến năm 2015. Sáng kiến thứ hai là "Con người và Địa điểm" – một chiến lược Làm mới khu Lân cận, đã được phát triển nhằm xử lý bất lợi và việc tước đoạt trong tất cả các khía cạnh của cuộc sống ở Bắc Ireland. Cuối cùng là Kế hoạch Trao đổi Hoàng Gia, là một dự án tái tạo sử dụng hỗn hợp theo hướng bán lẻ đối với Góc phần tư phía Đông Bắc của Trung tâm Thành phồ Belfast, một trong những góc phần tư quan trọng nhất về mặt lịch sử của Belfast.

Ý nghĩa của cộng đồng ở Bắc Ireland

Khi thảo luận về tham gia cộng đồng, có một cuộc tranh cái về "ai" và "cái gì" tạo ra "cộng đồng". Bằng chứng từ nghiên cứu Bắc Ireland đã nhấn mạnh một số phát hiện quan trọng xung quanh khái niệm "cộng đồng" có thể tạo ra những thách thức đối với việc áp dụng quy hoạch cộng đồng trong khu vực này. Trước khi kiểm tra điều này, và những tác động mà nó có thể có lên quy hoạch cộng đồng, nghiên cứu trước đây về khái niệm "cộng đồng" được khám phá một cách ngắn gọn.

Từ trước đến này, xã hội học gắn liền "cộng đồng" với cuộc sống nông thôn trước thời kỳ công nghiệp và được đối lập với cuộc sống theo chủ nghĩa vật chất và vô tổ chức ở các thành phố lớn (Toennies, 1956). Ngày nay, thuật ngữ cộng đồng ngày càng trở nên phổ biến và được sử dụng rộng rãi trên toàn thế giới. Các thảo luận công cộng về thuật ngữ này giả định rằng các cộng đồng là dạng mong muốn và tốt đẹp của tổ chức xã hội (Tovey và Share, 2003). Tuy nhiên, như được định nghĩa bởi Silver và các cộng sự (ấn phẩm này), giả định có tính quy chuẩn này không xem xét các dạng tiêu cực hơn của việc tham gia vào cộng đồng (một quan điểm quan trọng mà tôi sẽ quay trở lại sau). Frazer (1999) cũng chỉ ra rằng, một cách nghịch lý, khái niệm về cộng đồng chưa được quan tâm cặn kẽ đầu đủ bởi lý thuyết chính trị, nhưng khái niệm này bản thân nó có mặt ở mọi nơi tới mức tầm quan trọng của cộng đồng được tuyên bố bởi các nhà chính trị và những người khác. Tài liệu này gợi ý rằng việc tìm hiểu lý do tham gia vào cộng đồng là quan trọng. Tại sao người dân lại tham gia vào các sáng kiến tư vấn? Họ hy vọng đạt được điều gì? Hiểu được động cơ tham gia cộng đồng rõ ràng là tiền đề để làm cộng đồng mạnh hơn.

Phân tích sau đó về nghiên cứu hàn lâm chỉ ra rằng cần phải xem xét cả địa điểm địa lý của cộng đồng địa phương. Taylor (2003), ví dụ, ghi nhận rằng trước đây "cộng đồng" đã từng được hình thành như một nhóm đồng nhất, tuy nhiên, điều này không xem xét tính năng động và phức tạp của các cộng đồng địa phương; do các các nhân có thể là các thành viên của rất nhiều cộng đồng ở một thời điểm nhất định (Hill, 1994). Maginn (2007: 28) cũng khẳng định: "bất kể bắt nguồn từ địa điểm, các mối quan hệ, hay các lợi ích, các cộng đồng thường xuyên trong trạng thái thay

đổi liên tục, hợp nhất và phân tách theo không gian và thời gian". Ở Bắc Ireland, việc chia rẽ là chắc chắn thậm chí ngay trong các nhóm đồng nhất hướng ngoại tạo ra những khó khăn tiềm ẩn đối với những nhà làm chính sách (Blair và các cộng sự, 2007). Điều này cũng rõ ràng từ số liệu thực nghiệm với việc một người làm việc cộng đồng từ East Belfast tuyên bố rằng: "thậm chí quanh đây cũng là sự chia rẽ, những người ở phía bên này con phố không nói chuyện với người ở phía bên kia, tuy nhiên bạn có thể nghĩ rằng những người theo Tin Lành ở East Belfast sẽ hợp tác trong hầu hết các vấn đề"

Trong khi nghiên cứu gần đây chỉ ra rằng có rất nhiều dạng "cộng đồng" trong một khu vực địa phương, những phát hiện từ nghiên cứu Bắc Ireland đã tiết lộ rằng những người chịu trách nhiệm thực hiện hoạt động tư vấn với cộng đồng đã xây dựng một ý nghĩa thống nhất truyền thống và được đơn giản hóa. Cụ thể, rất nhiều nhà quy hoạch và người thực hiện nhắc tới việc quản lý những hoạt động tham gia của người dân đối với "Joe Public" và nỗ lực tìm hiểu các quan điểm từ những người dân "thường".

Do đó, thay vì công nhận rằng có thể có rất nhiều cộng đồng khác nhau sống tại một địa phương cụ thể, họ giả định rằng không có xung đột nhóm và rằng mọi người đều có chung lợi ích. Tuy nhiên, tương đối nghịch lý, những nhà quy hoạch và người thực hiện thường xuyên bình luận rằng "Joe Public" có lẽ hơi khó nắm bắt ở công đoạn tư vấn. Một nhà quy hoạch làm việc ở tư vấn BMAP nhận định: "tôi nghĩ vấn đề lớn nhất chúng ta chưa giải quyết được là làm so để có được quan điểm của người bình thường trên phố tôi không biết, tôi nghĩ Joe Public thông thường về nhà vào buổi tối và sẽ đọc tài liệu này và đi ngủg có thể một ai đó có trách nhiệm phân loại nó" (Phỏng vấn, tháng 8 2006). Thay vì những "thường" dân, một vài nhà quy hoạch và người thực hiện tái tạo bình luận rằng các "chuyên gia" như chuyên gia nhà ở hay kiến trúc sư là những người đóng góp chính vào các sáng kiến tư vấn công cộng: "chỉ những người đó dường như mới là những bên thực sự rất quan tâm, những nhà phát triển và những kiến trúc sư, vân vân, những người biết hệ thống yếu ở đâu, rất ít người đến từ "công cộng" và khi họ đến, họ không ý thức được về những vấn đề" (phỏng vấn tư vấn quy hoạch, tháng 5/2007).

Nghiên cứu Bắc Ireland cũng xác định các dạng tiêu cực của tham gia cộng đồng, yếu tố ít được công nhận trong các nghiên cứu hàn lâm trước đây. Cụ thể, ở một vài khu vực, người ta gợi ý rằng "các đại diện cộng đồng" là những người có các mối quan hệ và ảnh hưởng bán quân sự - một dạng tham gia cộng đồng nham hiểm hơn nhiều và ít được nhìn nhận bởi các nhà làm chính sách ở Bắc Ireland. Khái niệm quan trọng rằng "những nhà hoạt động trong ngành cộng đồng" có thể không đại diện cho các cộng đồng đáng ra họ phục vụ dường như không phải là một biến quan trọng trong việc xây dựng các mối quan hệ phát triển giữa nhà nước và xã hội dân sự. Tuy nhiên, nó được đưa ra như một vấn đề quan trọng trong nghiên cứu này, như được minh họa bởi tuyên bố phỏng vấn sau

Chính những người chơi, hay con người, những người muốn trở thành người chơi, hay người nghĩ rằng họ có thể kiếm tiền từ quá trình này, hay người muốn điều hành khu vực lân cận thông qua sự sợ hãi, hay tương tự sẽ đưa họ ra phía trước và chính những quan điểm của họ sẽ được

diễn đạt và sau đó nỗ lực áp dụng quan điểm của họ lên cộng đồng (phỏng vấn lao động cộng đồng West Belfast, tháng 6/2006).

Những quan ngại tương tự được diễn tả bởi một lao động cộng đồng ở East Belfast. Cụ thể, người trả lời này thu hút sự chú ý về phía cái mà cô cảm thấy rằng là hai loại khác biệt của "đại diện" cộng đồng: "khó chỉ ra một sự khác biệt lớn giữa những người có những liên kết bán quân sự ở khu lân cận và người từ các nhóm dân cư lớn tuổi. Nhưng vẫn có những đặc tính khác biệt ở rất nhiều khu vực giữa những người "làm việc tốt" và những người "làm không tốt lắm", người có chương trình hành động cho riêng họ (Phỏng vấn, tháng 10 năm 2006).

Tất cả các tuyên bố phỏng vấn trên tiết lộ rằng rất cần thiết phải làm rõ động cơ tham gia- bất kể đó là những "nhà chuyên môn" những người tham gia một cách có lựa chọn vì lợi ích riêng của họ, hay việc tham gia đồng nghĩa với một dạng nguy hiểm của điều chỉnh cộng đồng. Liệu những người dân tham gia vào các sáng kiến tư vấn có nên có một chương trình hành động thay thế không: điều này rõ ràng đưa đến câu hỏi về tính pháp lý của tiếng nói cộng đồng, điều có thể đe dọa một cách tiềm tàng quá trình quy hoạch cộng đồng tiếp theo.

Tác động của việc tham gia của người dân vào chính sách

Những phát hiện từ nghiên cứu Bắc Ireland tương tự với những nghiên cứu khác, ở chỗ mặc dù có sự nói quá lên về sự tham gia của người dân, "tác động của tham gia cộng đồngg nhìn chung là khiêm tốn và cam kết tham gia cộng đồng thường xuyên là không có tính đại diện" (JRF. 1999: 21). Khi được hỏi về sự thiếu tham gia (của cộng đồng), các nhà làm luật thường lập luận rằng họ đã cố gắng thúc đẩy sự tham gia, nhưng người dân không quan tâm. Người địa phương được cho là lãnh đạm, không tham gia các cuộc gặp tư vấn, hoặc nếu họ tham gia cũng không có nhiều điều để đóng góp. Điều này được chứng thực trong nghiên cứu Bắc Ireland với việc một người dân địa phương cho rằng: "những nhà quy hoạch và người khác nghĩ rằng nếu một vài người không tham gia vào một quá trình tư vấn là họ lãnh đạm. Tuy nhiên, thực tế không phải vậy. Họ không thực sự hiểu được tài liệu, không cảm thấy rằng họ có quyền tham gia, và ý kiến của họ cũng không được coi là có hiệu lực" (phỏng vấn người dân Londonderry, tháng 8/2006). Tuyên bố này nhấn mạnh một số nhân tố quan trọng thường xuyên bị bỏ qua bởi các cơ quan chính quyền và những người chịu trách nhiệm thực hiện công việc tư vấn, như kinh nghiệm sống tạo ra sự thất vọng, những ví dụ ở trên về việc tư vấn không đầy đủ và một loạt các rào chắn chính trị và thực tế đã ngăn cản người dân địa phương tham gia.

Đồng thời nghiên cứu cũng ngày càng làm rõ rằng những người dân tin tưởng mạnh mẽ rằng lời mời tham gia vào các hoạt động tư vấn chỉ đơn thuần là một hành động tượng trưng hoặc một chiêu bài nhằm đạt được tính hợp pháp cho một kế hoạch hay dự án, một điểm quan trọng được nhấn mạnh trước đó bởi Silver và các cộng sự (ấn phẩm này). Sự đồng thuận nói chung xuất phát từ những người được phóng vấn là quan điểm về người dân "thường" bị lãng quên hoàn toàn bởi "các chuyên giá tái tạo và quy hoạch". Điều này được diễn đạt một cách rõ ràng bởi một người dân ở Nam Belfast tham gia vào việc tư vấn Neighborhood Renewal, bình luận rằng "đôi khi

người ta cảm thấy tư vấn là khoảng thời gian ở giữa thời điểm một tổ chức quyết định làm một việc và sau đó cứ tiến hành và thực hiện việc đó" (phỏng vấn, tháng 9 năm 2006). Những người dân và các nhà hoạt động cộng đồng địa phương trong nghiên chứu tin rằng hoạt động tư vấn diễn ra *sau khi* các quyết định đã được đưa ra, rõ ràng là hạn chế đầu vào của các hoạt động này, và kết quả là các quan điểm của họ không có khả năng tác động đến quy hoạch hay chính sách mà họ đang được tư vấn.

Giống như vậy, những người trả lời tin rằng có quá nhiều sự mơ hộ quanh việc khi nào và ở đâu những người tham gia cộng đồng có thể thực sự tác động quá trình ra quyết định. Vấn đề này được tổng kết ngắn gọn bởi một người lao động xã hội ở Belfast khi nói rằng: "một vấn đề khác người ta nói đến ở đây là thường thì cộng đồng được tư vấn khi đã quá muộn, khi quyết định đã được đưa ra, vậy thì điều cộng đồng sẽ nói là, các anh muốn chúng tôi bình luận về cái gì?" (phỏng vấn, tháng 7 năm 2006).

Thêm vào việc những người trả lời được trao cho một cơ hội thực sự để tác động lên quá trình ra quyết định, người ta khuyên rằng số lượng các phòng ban chính quyền địa phương nên được đưa vào quy trình chính thức (streamline) do những sắp xếp hiện nay vừa phức tạp vừa dễ gây nhầm lẫn.

Bất kỳ khi nào bạn xem xét quy hoạch theo cách hiểu rộng nhất, đặc biệt là qua nhiều phòng khác nhau, chúng tôi cảm thấy lúng túng về việc Joe Public sẽ hiểu về vấn đề đó, bởi vì bạn đã có Dịch vụ Quy hoạch là đơn vị chịu trách nhiệm quy hoạch hàng ngày, quy hoach khu vực và quy hoạch giao thông khu vực đều là trách nhiệm của DRD, sau đó nhà ở, tái tạo và vân vân, đó đều là trách nhiệm của DSD và trước đó tất cả các hoạt động đều nằm trong phạm vi của một Bộ (phỏng vấn chuyên gia quy hoạch, tháng 3 năm 2007)

Hơn thế nữa, rất nhiều người dân gợi ý rằng nếu họ có thể thực sự thấy cách thức đưa ra các quyết định, điều này có thể dẫn tới những cảm giác rõ ràng hơn về sự tham gia và trao quyền. Một nhân viên từ Dịch vụ Quy hoạch cũng nhìn nhận điều này là một vấn đề bởi "hệ thống quy hoạch không đặc biệt tối tăm hay minh bạch, bạn không thể thực sự thấy cách các quyết định được đưa ra" (phỏng vấn, tháng 6 năm 2007).

Những tuyên bố qua phỏng vấn được đề cập ở trên đại diện cho những quan điểm của những người phản hồi tham gia vào các hoạt động tư vấn từ trên xuống, khu vực và thành phố. Những người dân thường chào đón cơ hội để tham gia vào dạng tham gia tối thiểu này vì những cơ hội lịch sử để tham gia là gần như không tồn tại trong suốt giai đoạn Direct Rule được nói đến từ trước, "ít ra, họ (các bộ trong chính quyền) đang nói rằng chúng tôi muốn nói chuyện với bạn, chúng tôi muốn lắng nghe các ý kiến của bạn và những điều khác" (phỏng vấn người dân Nam Belfast, tháng 6 năm 2007). Tuy nhiên, những người trư lời cảm thấy sẽ hiệu quả hơn nhiều nếu họ có nhiều cảm giác về sự tham gia và trao quyền hơn. "Họ hứa với chúng tôi sẽ phản hồi, nhưng không thực hiện điều đó" một người dân ở Londonderry nói khi nhắc tới Tư vấn Neighborhood Renewal (phỏng vấn tháng 4 năm 2007). Kết quả là "mọi người bị vỡ mộng và

không tham gia vào lần tiếp theo nữa" (phỏng vấn người làm việc cộng đồng Nam Belfast, tháng 7 năm 2006). Về cơ bản cam kết về sự tham gia của người dân tại những cuộc tư vấn khu vực và thành phố này sẽ được miêu tả rõ ràng nhất là một sự viển vông.

Chỉ trong dự án nhỏ hơn là Royal Exchange ở Góc phần tư Đông Nam là sự liên lạc liên tục giữa công ty phát triển và các nhóm có lợi ích cơ bản địa phương là rõ rệt. Chính dạng tương tác này đã đặt ra những thử thách cho những lập luận lý thuyết liên quan tới sự chống đối từ hai phía về sự đồng thuận *hoặc* xung đột được miêu tả trong Lời giới thiệu của chuyên đề này (Silver và các cộng sự, ấn phẩm này). Cụ thể, xung đột và đồng thuận diễn ra vào các giai đoạn khác nhau của quá trình tham gia vào Royal Exchange. Ở các gia đoạn đầu, bằng chứng về xung đột là rõ ràng, khi nhà phát triển đưa ra những kế hoạch nhằm tái tạo khu vực mà một nhóm quyền lợi cơ bản ở địa phương cho là không phù hợp do nó có khả năng phá hủy những đặc điểm lịch sử của khu vực[8]. Trong khi kêu gọi việc tái tạo khu vực, các tổ chức trong dân chúng mong ước điều này được thực hiện theo một cách nhạy cảm. Xung đột không chỉ nổi lên vì những quan điểm trái chiều về việc tái tạo khu Phần tư Đông Bắc, mà còn vì người ta tuyên bố rằng công ty phát triển loại các tổ chức dân sự sang một bên vì cho là không quan trọng. Một người làm nghệ thuật địa phương bình luận: "ban đầu, công ty phát triển không coi trọng chúng tôi, cho rằng chúng tôi chỉ là kiểu tổ chức nghệ thuật điên khùng" (phỏng vấn, tháng 5 năm 2006). Thông qua giao tiếp và đàm phán liên tục, một sự đồng thuận khó khăn cuối cùng cũng được thống nhất. [9]

Thêm vào việc xác định xung đột và đồng thuận là các "mô men" trong quá trình tham gia Royal Exchange, trường hợp này chứng minh rằng, thông qua giải quyết các mối quan tâm công cộng và giải thích với nhau về cách thức giải quyết tốt nhất, thảo luận có thể làm cùn đi quyền lực của những người có các nguồn lực lớn hơn (Cohen và Fung, 2004) trong khi trao quyền cho những bộ phận dễ bị tổn thương của dân cư. Hơn thế nữa, nó minh họa rằng cơ hội để đạt được kết quả có tính thu-hút-xung- đột, đạt-được-đồng-thuận này tốt nhất nên được hỗ trợ ở cấp độ lân cận như được đưa ra bởi Becher (2010, ấn phẩm này), và trong những diễn đàn nhỏ hơn nơi các cá nhân có thể thảo luận những vấn đề mặt đối mặt (Silver và các cộng sư, ấn phẩm này).

Chúng tôi đã đề cập ở đầu bài viết này rằng sự tham gia của dân cư nên tạo ra nhiều hơn các chính sách hiệu quả. Bài viết tuyên bố rằng người dân địa phwong với những kinh nghiệm sống của họ tốt nhất nên được đặt vào vị trí xác định những vấn đề cần được giải quyết. Cần nhận thức được tầm quan trọng của việc lưu ý rằng quan điểm này giả định rằng sự thành công của các chính sách đô thị và khả năng của cộng đồng địa phương trong việc can thiệp quá trình ra quyết định chỉ có thể được đo đếm và coi là hợp lý nếu chúng là một nhân tố chính thức trong quy trình chính sách. Tuy nhiên, rất nhiều trong các số liệu thực nghiệm được đưa ra ở đây (ngoại trừ trường hợp Royal Exchange) chứng minh rằng khả năng của người dân trong việc tác động các

[8] Ví dụ, một khu để xe nhiều tầng lớn được đệ trình, khu này sẽ chia tach khu vực này khỏi phần còn lại của thành phố; các đệ trình khác bao gồm sự phá hủy các tòa nhà có ý nghĩa

[9] Đệ trình nơi để xe đã bị phá hủy và một số tòa nhà có ý nghĩa về mặt kiến trúc đã được lưu lại. Đổi lại, công ty phát triển sẽ nhận được sự cho phép quy hoạch nhanh hơn do sự hỗ trợ của cộng đồng đối với các đệ trình có thể được chứng minh.

quyết định là thấp hơn so với mức cận biên. Liệu điều này có nghĩa là những hoạt động tham gia quản lý đã thất bại? Nói đơn giản, đây là một kết luận quá đơn giản. Thay vì có thêm một phía trong cuộc thảo luận, với rất nhiều người phản hồi ở cộng đồng xác định là ít ra, các dòng giao tiếp giữa những người ra quyết định và cộng đông giờ đây đã mở ra, nơi mà chúng đã từng đóng vào trong quá khứ.

Tóm lại, bằng chứng từ nghiên cứu Bắc Ireland tiết lộ rằng những công dân ngày nay có ít cơ hội để tham gia vào và ảnh hưởng quá trình ra quyết định. Trong khi mục tiêu cuối cùng của các hoạt động tham gia của người dân sẽ là đạt được lý tưởng này, những người được phỏng vấn, những người trả lời, những người nhận ra rằng làm nghiêng sự cân bằng của quyền lực cần có thời gian, gợi ý một số bước có thể được áp dụng trong thời gian chuyển tiếp. Đặc biệt, những người tham gia cộng đồng cần nhìn được rằng những quan điểm của họ có thể tạo ra điều khác biệt vào lúc nào và như thế nào. Sẽ là hữu ích nếu họ có thể thấy cách đưa ra quyết định; điều này có lẽ có thể tạo ra những cảm giác lớn hơn về sự trao quyền, do đó làm giảm thâm hụt dân chủ mà Bắc Ireland đang trải qua.

Sự tham gia của người dân trong những thỏa thuận liên kết

Nhân tố cuối cùng của phân tích thực nghiệm tôi sẽ đưa ra ở đây là kinh nghiệm của sự tham gia của người dân vào các thỏa thuân liên kết, do các phương pháp "kết hợp" với quản lý địa phương được tin rằng sẽ hỗ trợ các cơ hội nhiều hơn cho việc tham gia nhiều hơn của người dân (Morphet, 2004 trích trong Lloyd, 2008). Điều này có tầm quan trọng đặc biệt đối với quy hoạch cộng đồng, nền tảng của việc này là làm việc cùng nhau với người khác trong một liên kết nhằm phân phối các kết quả quy hoạch cộng đồng thành công.

Liên kết được nhìn nhận như một dạng linh hoạt hơn của "quản lý có mạng lưới", có khả năng giải quyết một số vấn đề về hợp thức mà nhà nước phải đối mặt, của việc tìm kiếm những giải pháp mới đối với các vấn đề chính sách phức tạp, hoặc chia sẻ rủi ro, và của việc xây dựng niềm tin giữa các bộ phận cộng đồng, tình nguyện, tư nhân và công cộng (Geddes, 2000: 784).Như Atkinson (1999: 63) gợi lại cho chúng ta "trong khi niềm tin vào các liên kết là thịnh hành, ý nghĩa của nó đối với lập luận chính thức vẫn là không rõ ràng với việc các chính quyền rõ ràng là không mong muốn thừa nhận bản chất thực sự của nó". Theo Lowndes và Sullivan (2004: 51) các khái niệm như "sự tham gia" hay "liên kết" khiến chúng ta nghĩ về sự giúp đỡ đôi của mẹ và bánh táo. Những người khác đã bình luận rằng tham gia vào liên kết gợi ý một khái niệm tương đối hẹp, lý tưởng và thiếu cảm hứng về thảo luận, không có quá nhiều xung đột, và cuối cùng cũng đạt được sự đồng thuận (Wilson, 2005; 523); hầu như giống với phiên bản tương đối yếu của tình huống "bài phát biểu lý tưởng" của Habermas. Tuy nhiên, Davies (2002; 25) tuyên bố rằng liên minh có thể liên quan tới việc mạng các nhóm khác vào sự hợp tác với nhà nước khi cách nhóm này chuẩn bị đưa các cơ quan địa phương vào liên kết, với những người có quyền lợi liên quan và tạo ra các mạng lưới. Tình huống này gợi ý rắng quá trình liên kết có thể được nhìn nhận là một nỗ lực nhằm gắn liền xã hội dân sự (những người tồn taoij bên ngoài các thể chế

chính thức của nhà nước) vào các thỏa thuận quản lý được điều chỉnh bởi nhà nước, làm mờ đinh những khía cạnh của nhà nước và của các thể chế phi nhà nước (Stoker, 1998; Hirst, 2000).

Tuy nhiên, một cách mà quyền lực có thể được đào tạo lại trong những không gian quản lý này có thể được minh họa theo một cách trong đón bản thân công cộng/cộng đồng được xây dựng trong những không gian mới này. Co thể có rất nhiều cách trong đó những người nắm quyền lực xây dựng "cộng đồng" với hình ảnh của riêng họ và tuyển dụng những người giống như (hoặc được coi là giống như) bản thân họ vào các liên kết. THêm vào đó, các "luật chơi" dường như hạn chế số lượng người có thể tham gia vào liên kết, ví dụ, các quan chức có thể yêu cầu tất cả những người tham gia phải có một số kỹ năng hay tri thức nhất định và họ có thể đặt các hạn chế thực tế lên những người tham gia. Như Fung và Wright (2001: 34) ghi nhận, sự mất đi của chủ nghĩa đa nguyên có thể là khía cạnh kahcs của việc giải quyết vấn đề liên quan đến liên kết, thông qua, ví dụ, việc phi cấp tiến hóa các phong trào dân sự với việc yêu cầu hành động "một cách có trách nhiệm trong các thể chế chính quyền".

Mặc dù có sợ chú trọng vào sự tham gia của các cộng đồng, rất nhiều nghiên cứu ở Vương quốc Anh và bên ngoài gợi ý rằng các cộng đồng vẫn cảm thấy bị gạt sang một bên thậm chí khi họ đã được đưa vào những không gian quản lý mới (Taylor, 2003). Nơi cộng đồng không được tham gia vào việc đưa ra các quy tắc, họ có xu hướng được nhận thức là những người quan sát thụ động hay những người phiền toái trên các diễn đàn tham gia công cộng. Các cơ quan công cộng một cách miễn cưỡng đi qua những haotj động của việc tham gia công cộng – vì họ được yêu cầu làm như vậy, nhằm chứng minh sự tham gia của công cộng vào đệ trình. Trong những trường hợp như vậy, thuật ngữ "đẳng cấu cưỡng bức" (coercive isomorphism) (Powell và DiMaggio, 1991) mô tả một cách chặt chẽ sự tuân thủ các quy tắc và logic rời rạc của hành vi phù hợp. Kết quả dường như là một lớp mạ mỏng của sự tuân thủ hình tượng, nhưng với sự gắn kết lỏng lẻo với các quy chuẩn và tập quán của tổ chức liên quan. Về cơ bản, người chủ hay tổ chức tài trợ không có xu hướng thay đổi thói quen văn hóa hay quy chuẩn thống trị trong hành động, khiến các logic trong quá trình ra quyết định liên quan tới nghề nghiệp hoặc chính quyền không bị thách thức. Bằng chứng của việc này là rõ ràng trong nghiên cứu ở Bắc Ireland khi một phát ngôn viên của người dân đưa ra kinh nghiệm của họ về liên kết BMAP: "cái gọi là quy trình liên kết bắt đầu một cách rộng rãi và dân chủ với rất nhiều sư tham gia của cộng đồng và thảo luận trực tiếp. Nhưng khi bước vào gia đoạn ra quyết định, cộng đồng bị gạt sang một bên và các nhóm thủ cựu lớn thực hiện công việc của họ" (phỏng vấn, tháng 3 năm 2007). Tuyên bố này chỉ ra rằng cộng đồng có ít quyền lực và tầm ảnh hưởng trong những thỏa thuận trên; sự loại trừ này của những nhóm quyền lực là một hiểm họa mà các nhà dân chủ cấp tiến đã cảnh báo (Silver và các cộng sự, ấn phẩm này).

Hickey và Mohan (2004: 14), tuy nhiên, gợi nhớ cho chúng ta rằng nhà nước không phải là một thực thể thống nhất và rằng "không phải tất cả những chuyên gia địa phương và các mối quan hệ quyền lực đều là độc quyền hiển và phụ thuộc một cách hiển nhiên". Những liên kết mang mọi người lại với nhau, những nười trước đó không ở chung một không gian, do đó thay vì làm việc kiểu "hầm ngầm" được bảo vệ xung quanh, chúng thúc đẩy sự hiểu biết giữa các bên, và cũng

cung cấp một động lực cho những người chưa từng làm việc trong lĩnh vực này chuyển sang những cách tư duy và làm việc mới.

Tuy nhiên, những vấn đề mới liên quan tới các thỏa thuận liên kết đã được xác định ở Bắc Ireland. Cụ thể, những người trả lời (phỏng vấn) trong cộng đồng có một nhận thức rằng các "đối tác" theo luật tin tưởng rằng "những người làm việc trong cộng đồng là ngu ngốc, không thông minh hay thiếu giáo dục" (phỏng vấn người lao động cộng đồng ở Londonderry, tháng 9 năm 2006). Hơn thế, những cảm giác tin tưởng nhầm chỗ được xác định bởi rất nhiều người được phỏng vấn xuyên suốt các ban ngành, một tư vấn quy hoạch nói rằng:

Bạn biết đấy, chúng tôi không thực sự có kinh nghiệm để hình thành một liên kết phù hợp ở Bắc Ireland. Họ (các cá nhân) không biết cách để hoạt động như một đối tác; họ có ít kinh nghiệm về việc đó. Không có tín nhiệm do đó khi bạn hình thành một thỏa thuận liên kết với cộng đồng, thành phần tình nguyện hay tư nhân, những người khác có xu hướng nghĩ rằng, ừ, vậy anh ta đang cố gắng ăn cắp thứ gì từ mình nhỉ (phỏng vấn tư vấn quy hoạch với thành phần tư nhân, tháng 3 năm 2007).

Sự thiếu tin tưởng và tính tiêu cwucj nổi lên từ những phản hồi rõ ràng là sẽ đặt ra những thách thức cho việc áp dụng quy hoạch cộng đồng, với những đặc tính là làm việc cùng nhau trong liên kết xuyên suốt các thành phần tình nguyện, cộng đồng, tư nhân và công cộng.

RPA và quy hoạch cộng đồng ở Bắc Ireland

Khi quyền lực ban đầu được chuyển giao cho Bắc Ireland vào năm 1999, các bộ trưởng địa phwng đã đưa ra Review of Public Administration (xem xét lại việc quản lý công). Việc Xem xét này phản ánh một chương trình cao hơn về hiện đại hóa thành phần công cộng với việc tập trung vào những ưu tiên của chính quyền Lao động Mới ở Westminster. Nó đã được coi là cần thiết ở Bắc Ireland không chỉ nhằm làm rõ gánh nặng hành chính to lớn đang nhấn chìm khu vực này, mà còn nhằm đảm bảo rằng chính quyền này là hiệu quả và đáng tin cậy. Một trong những gợi ý của RPA là quy hoạch cộng đồng nên được giới thiệu ở trong khu vực đó (NIO, 2005).

Các liên kết quy hoạch cộng đồng là nơi cách vận hành từ trên xuống giao cắt với cách vận hành từ dưới lên, cũng được miêu tả là "quy hoạch của các quy hoạch" (Cowell, 2004; 498) nó được nhìn nhận là một giải pháp cho vấn đề đưa người dân địa phương vào các chính sách tác động trực tiếp đến họ (Osg Gallager, 2006). NÓ yêu cầu các hội đồng hợp tác một cách có ý nghĩa với tất cả các cộng đồng địa phương và nó cung cấp một cơ chế nhằm mang các hội đồng và các đối tác địa phương lại với nhau nhằm tạo ra những dịch vụ thỏa mãn tốt hơn nhu cầu của con người.

Những nguồn gốc của quy hoạch cộng đồng có thể bắt nguồn từ vài thập niên trước đây, khi nó được đưa ra vì hai lý do chính. Một mặt, nó bị ảnh hưởng bởi những yêu cầu kinh tế khi các dịch vụ công cộng phải gắn liền và cạnh tranh tốt hơn với các đối tác ngành tư nhân; mặt khác, người ta nhìn nhận là sự dân chủ cần thiết phải được nâng cao bằng cách tăng cường sự tham gia của cộng đồng vào chính quyền địa phương. Do đó, bằng việc cung cấp một khung nhằm tạo ra

những dịch vụ xung quanh những nhu cầu của các cá nhân và cộng đồng, quy hoạch cộng đồng thách thức những đối tác phải làm việc hiệu quả với nhau và với các cộng đồng của họ. Sự tham gia hiệu quả và thực tế của các cộng đồng là mục đích trung tâm của quy hoạch cộng đồng: sự tham gia thực sự sẽ giúp cải thiện việc quy hoạch và phân phối các dịch vụ bằng cách khiến chúng đáp ứng tốt hơn các nhu cầu và là nguồn cảm hứng của các cộng đồng. Ở bắc Ireland, quy hoạch cộng đồng sẽ được dẫn dắt và hỗ trợ bởi 11 "siêu" hội đồng mới.[10]

Cơ hội làm việc liên kết với những người liên quan tới quy hoạch cộng đồng khác đã được chào đón bởi một số nhà hoạt động địa phương, với họ, việc này tạo ra một sân khấu mới để tăng cường ảnh hưởng (Maguire và Trustcott, 2006). Nhưng có một sự khác biệt cơ bản giữa các nhà hoạt động cộng đồng, thường đã có kỹ năng trong xử lý và tham gia chính sách, và những người dân "thường" ở địa phương. Trong khi các đối tác quy hoạch địa phương đề nghị một cách chính thức "các địa phương" trong việc tiếp cận hơn với việc ra quyết định cấp nhà nước nhiều hơn so với trước đây, việc nó trao cho địa phương bao nhiêu quyền lực thực sự vẫn là một câu hỏi, vì để có thể tận cụng được vị thế của mình, các địa phương cần phải hiểu và áp dụng các thước đo thể chế và các hành động của nhà nước. Các thực thể thuộc thành phần công cộng có kinh nghiệm, tri thức, nguồn lực, và quyền lực để tạo ra "luật chơi" cho hoạt động liên kết, do đó làm giảm khả năng tham gia và ảnh hưởng có ý nghĩa của cộng đồng. Điều này thường được kết hợp bởi các nền văn hóa thể chế và tổ chức nghề nghiệp, các hoạt động thường ngày và "các khu vực được bao quanh" của tri thức nghề nghiệp hoạt động như những "người gác cửa" và rào cản ngăn chặn những người dân địa phương thực hiện một cách đầy đủ quyền lợi của họ trong những thỏa thuận đối tác (Johnstone và Whitehead, 2004). Như Hirst (2000: 20) tuyên bố, người dân thường càng khao khát sự minh bạch, họ càng nhận ra rằng họ không, và không thể, "làm chủ luật chơi", trong khi Elander và Blanc (2001) quan tâm tới sự bào mòn của trách nhiệm giải trình dân chủ, nhấn mạnh cách thức quản lý liên kết, ví dụ như quy hoạch cộng đồng, thường tự phi liên kết khỏi chuỗi trách nhiệm giải trình.

Như đã nói, việc chuẩn bị đưa ra quy hoạch cộng đồng là điều gì đó mới mẻ ở trong một cộng đồng nơi nền dân chủ đã bị đàn áp từ lâu. Như vậy, nó nên được nhìn nhận là một cơ hội để giới thiệu những kỹ năng mới về việc tham gia của người dân, mà rốt cuộc sẽ trao cho một công dân quyền lực mà họ không có trong qus khứ. Trách nhiệm của điều này phụ thuộc một phần vào tiếng nói của công chúng, bao gồm công chúng không có chuyên môn, nhưng cũng cần có tiếng nói của những người lãnh đạo sự thay đổi trong các tổ chức dịch vụ công cộng, nhằm thách thức những quy tắc và quy chuẩn thống trị và nghi vấn những cách thức mà các luật chơi được định nghĩa. Những cơ hội khác bao gồm một văn hóa làm việc mới trong đó các phòng ban chính quyền địa phương làm việc với nhau vì lợi ích của người dân địa phương thay vì hoạt động trong những pháo đài độc lập.Bên cạnh việc các cấu trúc thể chế thay đổi, các rào cản chính trị và văn hóa cũng phải được vượt qua. Điều này được xác định bởi một chuyên gia quy hoạch địa phương "chúng ta có một chính thể ở đây và nó vẫn chưa trưởng thành và không thể giải quyết những

[10] RPA gợi ý về việc hợp lý hóa số lượng các hội đồng địa phương hiện tại từ 26 xuống 11. Các "siêu" hội đồng mới sẽ có quyền lực cao hơn, nh quy hoạch, tái tạo và phát triển kinh tế địa phương.

vấn đề thực sự ảnh hưởng đến con ngườig chúng ta cũng có một nền chính trị bè phái (phỏng vấn, tháng 3 năm 2007). Hơn thế nữa, tính hai mặt của văn hóa tồn tại trong xã hội bị phân chia của Bắc Ailen rõ ràng là sẽ tiếp tục là vấn đề đối với người hoạch định chính sách và quá trình quy hoạch cộng đồng.

Trên thực tế, có xu hướng là sẽ có một số sai lầm xuất phát trong quá trình này, do chính trị và văn hóa là hai biến không ổn định ngay cả ở khu vực Bắc Ireland "hậu xung đột". Tuy nhiên, nếu có tính nhẫn nại và giao tiếp cởi mở với người dân và các đối tác khác liên quan tới quá trình này, nó có thể báo trước một kỷ nguyên mới của sự tham gia của người dân vào việc hoạch định chính sách ở một khu vực đã từng khó nắm bắt trong quá khứ. Hiện nay, có một bầu không khí lạc quan liên quan tới điều quy hoạch cộng đồng có thể đạt được, với việc một tư vấn quy hoạch tuyên bố rằng việc đưa quy hoạch cộng đồng nên được tuyên bố với âm hưởng của "Hoàng đế đã từ trần, Hoàng đế muôn năm!" (Phỏng vấn, tháng 1 năm 2007).

Tuy nhiên, không thể lờ đi những quan ngại chủ yếu. Liệu các bộ của chính quyền địa phương có học được cách bớt đơn phương hơn và thoát ra khỏi "pháo đài" của họ để làm việc với những đối tác quan trọng khác trong quá trình hay không? Tượng tự, trong khi việc ngồi cùng bàn là một điều tương đối dễ dàng, dảm bảo sự tham gia thực sự sẽ khó khăn hơn nhiều. Hơn thế nữa, liên kết quy hoạch cộng đồng sẽ có ít sự lựa chọn ngoài việc phát triển một mức độ "đồng dạng" với các chính sách và khung hội đồng, buộc những người tham gia cộng đồng phải trở thành những đại lý của chính quyền cũng như những sự ủng hộ với lòng trung thành của họ. Mayer (2003: 102) cũng lwou ý rằng việc các quá trình như thế có thực sự đóng góp cho sự tốt đẹp của nhân dân hay không vẫn còn là một câu hỏi lơn.

Những xem xét cũng được trao cho "ai đó" đại diện cho những lợi ích của người dân khi ngồi vào bàn đàm phán. Bằng chứng được chỉ ra trước đó trong bài viết này đã nhấn mạnh một phát hiện tai hại là các tổ chức bán quân sự vẫn đang đại diện cho và điều chỉnh một số khu vực lân cận. Vấn đề căng thẳng bán quân sự và chia rẽ đã theo một cách nào đó bị lờ đi trong kỷ nguyên "hòa bình" không vững vàng mà Bắc Ireland đã bước vào. Những nhà làm luật kiện định trong việc tách họ khỏi xung đột mà Bắc Ireland đã chịu đựng; tuy nhiên, lựa chọn lờ đi một sự thật hiển nhiên là một chiến lược đầy rủi ro. Sẽ là ngây thơ khi gợi ý rắng không có bất kỳ căng thẳng bán quân sự hay chia rẽ ngầm nào ở đất nước này. Bằng chứng từ cả cuộc Điều tra dân số 2001[11] và Khảo sát Life and Times 2004[12] đều chỉ ra rằng những căng thẳng giữa các cộng đồng Công giáo và Tin lành vẫn còn cao, với sự lo sợ và chia cắt là nhân tố nổi trôi trong xã hội Bắc Ireland. Thử thách đối với Bắc Ireland sẽ là xây dựng một quy trình quy hoạch cộng đồng đáng tin cậy và hiệu quả với việc ghi nhớ tất cả những tiên liệu trên.

Tiến lên phía trước: thảo luận, tham gia và quy hoạch cộng đồng

[11] www.nisra.gov.uk (truy cập ngày 2/10/2007)
[12] www.ark.co.uk/nilt/2004/ (truy cập ngày 7/9/2007)

Trong khi quy trình quy hoạch cộng đồng công có chức năng thảo luận, nghiên cứu được đưa ra ở đây chỉ ra rằng việc bổ sung một khung thảo luận tham gia được ủng hộ bởi một số nhà dân chủ cấp tiến có thể sẽ có giá trị cho quy trình này (Cohen và Fung, 2004). Quan điểm của nhà dân chủ cấp tiến này liên kết hai mặt của tư tưởng dân chủ. Đầu tiên, các nhà dân chủ cấp tiến ủng hộ sự tham gia rộng rãi hơn vào quá trình ra quyết định trong đó người dân có vai trò lớn hơn trong các lựa chọn công cộng (điều mà quy hoạch cộng đồng tuyên bố sẽ thực hiện). Thứ hai, họ ưa thích thảo luận trong đó các quyết định chính trị được quyết định theo việc trao đổi các lý do và những thảo luận hướng tới các mục tiêu chung (Fung, 2004). Cơ chế này cho phép người dân tham gia vào những vấn đề quan trọng theo một cách cởi mở, trong đó các ý tưởng xung đột được thảo luận và đạt được sự đồng thuận.

Thảo luận được đưa ra trong tác phẩm của Habermas (1984; 1996) "trong đó tập trung vào cách các cộng đồng giao tiếp trên sân chơi công cộng, cách thức người tham gia trao đổi ý tưởng, lựa chọn tình huống", Norris (1985- 149) tuyên bố "giao tiếp sẽ không còn bị bóp méo bởi những tác động của quyền lực, lợi ích cá nhân hay sự tảng lờ"; trong trường hợp Bắc Ireland, tôi cũng muốn bổ sung "chủ nghĩa chia rẽ" vào đây. Về cơ bản, mục tiêu tương đối tham vọng của một nền dân chủ thảo luận là "dịch chuyển từ việc mặc cả, tập hợp lợi ích, và quyền lợi sang một lý do chung của những người dân bình đẳng với vai trò nguồn lực thống trị trong đời sống dân chủ" (Cohen và Fung, 2004: 24). Kết quả là quá trình thảo luận không chỉ nâng cao khả năng các giá trị khác biệt được trao đổi và các lợi ích liên quan được bao hàm trong sân chơi của quá trình ra quyết định, nó còn cung cấp tính hợp pháp lớn hơn cho những quyết định được đưa ra.

Ở Bắc Ireland, có lẽ một cuộc thảo luận mở và thẳng thắn về những mục tiêu, mục đích và nguyên tắc chủ yếu, cũng như những luật lệ và thủ tục nhằm đạt được chúng, có thể xua tan đi một số bí ẩn và bất trắc đằng sau quá trình này, và giúp quản lý những kỳ vọng của điều quy hoạch cộng đồng có thể đạt được một cách thực tiễn. Hơn thế, người "đại diện" cho cộng đồng, và những tác động hay động cơ của họ, là ai, cũng nên được thảo luận trong giai đoạn đầu tiên thông qua khung thảo luận rộng hơn này, như Vigier (2009) gợi ý rằng điều cốt lõi để vượt qua thành kiến và đặt nhầm niềm tin có thể là thông qua một quá trình từ từ, mở và thận trọng. Thêm vào đó, cần phải nhớ rằng bất kể quá trình quy hoạch cộng đồng được thiết kế tốt đến đâu ở Bắc Ireland, sự trao quyền với các cộng đồng phụ thuộc vào khả năng của họ trong việc tập trung các quyền lực xã hội trước khi tham gia vào thảo luận (Fung, 2004).

Thảo luận, tuy nhiên, không nên được nhìn nhận như một liều thuốc tiên cho việc tham gia và trao quyền cho người dân trong các sáng kiến tham gia, thay vì thế, thảo luận có "tiềm năng để tạo ra một sự đóng góp chung cho phát triển của các hoạt động dân chủ đa nguyên đối với việc quản lý trong xã hội bị điều chỉnh bởi xung đột, đa dạng về văn hóa và bất công của chúng ta" (Healey, 2006, 71). Ngược lại, Fung (2004: 173) kêu gọi sự thận trọng, nói rằng những thảo luận đó ở các xã hội bị chia rẽ chỉ có thể dẫn tới "sự thống trị, tê liệt hay hỗn loạn". Điều này cảnh báo chúng ta về thực tế xung đột phải được nhìn nhận trong quá trình đó. Như được minh họa ở trên, các cộng đồng không giống nhau; rất ít khả năng là tất cả các cộng đồng đều có quyền lợi chung. Điều này đặc biệt đúng ở các quốc gia "hậu" xung đột nơi những sự phân chia là rõ ràng;

trong những bối cảnh đó, hành động cộng đồng tập thể thường dễ bị đổ vỡ thông qua sự tín nhiệm nhầm chỗ (Brinkerhoff và Azfar, 2006).

Do đó, trong khi mục tiêu cuối cùng của những sáng kiến tham gia như quy hoạch cộng đồng là nhằm đạt được sự đồng thuận, xung đột nội cộng đồng, và xung đột giữa cộng đồng và các thể chế nhà nước rõ ràng là sẽ tràn ngập quá trình này trong suốt thời gian tồn tại. Kết quả là, như được gợi ý bởi Aylett (2010, ấn phẩm này), khi chuẩn bị cho quy hoạch cộng đồng, có lẽ sẽ tốt hơn nếu chấp nhận rằng xung đột sẽ tác động vào chính trị, nhìn nhận xung đột và đồng thuận như những "mô men" trong quá trình tham gia có lẽ là một phương pháp tiếp cận thực tế hơn với việc tăng cường dân chủ.

Tóm lại, những kết quả quy hoạch cộng đồng thành công và thực sự có sự tham gia (của người dân) không chỉ yêu cầu cải thiện đối với thể chế mà còn với người dân, những người sẽ tham gia vào những thỏa thuận mới này. Phương pháp tiếp cận thảo luận tham gia có thể tăng cường quá trình này khi chuẩn bị cho việc thực hiện quy hoạch cộng đồng ở Bắc Ireland. Trong khi không thể dự đoán các kết quả quy hoạch cộng đồng ở giai đoạn này, một kết luận mà chúng ta có thể chắc chắn là việc lựa chọn lờ đi những vấn đề không dễ chị không có nghĩa là tầm quan trọng của những vấn đề đó giảm đi. Ngược lại, làm việc liên kết sẽ chỉ thực sự có ý nghĩa thông qua quá trình quy hoạch cộng đồng nếu những căng thẳng và xung đột nền tảng được nhìn nhận và từ đó được giải quyết. Chỉ có bằng việc thảo luận những nỗi lo này và mở ra cuộc thảo luận thật thà về làm việc liên kết và sự tham gia, quy hoạch cộng đồng mới thực sự là chính nó, và bằng cách như vậy, đưa ra những quyết định minh bạch và các kết quả công bằng cho mọi người dân.

Kết luận

Phản ứng của nhà nước về việc dịch chuyển quyền lực từ những nhà chính trị và người dân trong suốt xung đột ở Bắc Ireland đã để lại một khoảng trống dân chủ mà quy hoạch cộng đồng, nếu được xây dựng phù hợp, có thể lấp đầy. Quy hoạch cộng đồng cung cấp một giải pháp đầy thuyết phục cho vấn đề sự tham gia của người dân vào những quyết định liên quan tới họ, khiến các dịch vụ trở nên phù hợp hơn với nhu cầu con người ở cộng đồng, và cung cấp một nền văn hóa làm việc mới mà chưa từng được thấy trước đó ở Bắc Ireland. Tuy nhiên, điều này sẽ là thách thức; những sáng kiến tham gia trước đây đã khiến một số lượng đáng kể người dân cảm thấy vỡ mộng và tiêu cực khi ảnh hưởng của họ lên các chính sách và quy hoạch là gần như bằng không. Thêm vào đó, cần phải nhận thức được ai "đang đại diện" cho các lợi ích cộng đồng. Trong khi đã có một sự chấm dứt bạo lực chính trị, dòng nước tối tăm của sự chia cắt ngầm vẫn chưa được làm sạch.

Bài viết này cũng gợi ý rằng tất cả các bên phải quyết định cách thức để chuẩn bị cho quy hoạch cộng đồng, để đảm bảo rằng đó là một quá trình mạnh mẽ và tham gia thực sự đối với cả người dân và những đại diện của họ (các nhóm cộng đồng) trong quy hoạch và quá trình rq quyết định, những yếu tố ảnh hưởng tới cuộc sống và đời sống của họ. Từ quan điểm của việc tham gia của người dân, phép thử quan trọng của những sáng kiến tham gia như quy hoạch cộng đồng là liệu

họ có thực sự thách thức các mối quan hệ quyền lực truyền thống hay chỉ đơn thuần củng cố chúng. Một phương pháp thảo luận tham gia đã được gợi ý nhằm bổ sung cho quá trình này vì có hai thông ddieeupj quan trọng cho các hội đồng địa phương đang tiến lên phía trước. Đầu tiên, điều quan trọng là một nền văn hóa tín nhiệm được phát triển giữa tất cả các bên, điều này đặc biệt quan trọng trong một xã hội bị chia tách nơi mà việc đạt được sự đồng thuận đã được chứng minh là khó khăn. Thứ hai, những người tham gia cộng đồng cần phải được đối xử như những bên bình đẳng, với tiếng nói của họ được lắng nghe tại bất kỳ giai đoạn nào của quá trình ra quyết định. Như được minh họa trước đó, những nhà dân chủ cấp tiến tin rằng người dân nên có vai trò trực tiếp lớn hơn trong sự lựa chọn công cộng về nơi họ có cơ hội tham gia sâu sắc vào các vấn đề quan trọng, và nên được đảm bảo rằng các quan chức sẽ phản hồi lại những quan ngại của họ. Chính thông qua sự thảo luận này mà bản thân người dân trở nên thông thái hơn và hiểu biết hơn và chấp nhận các quan điểm và ưu tiên khác biệt (Fung, 2004). Số liệu thực nghiệm gợi ý rằng, sự thảo luận đó là hiệu quả ở quy mô (địa phương) nhỏ hơn nơi mà tương tác mặt đối mặt xuất hiện và nơi mọi người có cơ hội được thể hiện quan điểm của mình.

Cuối cùng, tầm quan trọng của bối cảnh phải được nhấn mạnh một lần nữa. Bắc Ireland đang nỗ lực xây dựng một quá trình tham gia trên quy mô lớn gần như từ đầu và rõ ràng là không ít cạm bẫy. Bài viết này đã chứng minh rằng trong khi mục tiêu cuối cùng lý tưởng của liên kết quy hoạch cộng đồng là đạt được sự đồng thuận trong những vấn đề cơ bản, rõ ràng là sẽ có những xung đột để đạt được điều đó. Tuy nhiên, điều này không nên được nhìn nhận là tiêu cực và bỏ qua quá trình này; Mouffe (2005) gợi ý rằng trong khi sự đồng thuận rõ ràng là cần thiết, nó cũng phải đi kèm với sự phản đối. Do đó, xung đột nên được coi là "mô men" trong quá trình năng động lớn hơn của sự tham gia của người dân. Phương pháp tiếp cận này sẽ không chỉ làm tăng tính tin cậy, mà còn thiết lập một mối quan hệ tích cực hơn giữa cộng đồng và các quá trình dân chủ đại diện địa phwong so với tình trạng hiện nay.

Tài liệu tham khảo

Atkinson, R. (1999) Discourses of partnership and empowerment in contemporary British urban regeneration. *Urban Studies* 36.4, 59-72.

Aylett. A. (2010) Conflict, compromise and climate change: participatory democracy and urban environmental struggles in
Durban. South Africa. *International Journal of Urban and Regional Research* 34.3. 478-95.

Barnes, M., J. Newman and H. Sullivan (2007) *Power Participation and Political Renewal.* Policy Press. Bristol.

Becher, D. (2010) Uncertain futures: a key point of negotiation for participants in urban governance. *International Journal
of Urban and Regional Research* 34.3,496-511.

Blair, N.. J. Berry and S. McGreal (2007) Regional spatial policy for economic growth: lessons from the deployment of
collaborafive planning in Northern Ireland. *Urban Studies* 44.3, 439-55.

Boal. F. (1996) Integration and division: sharing and segregating in Belfast. *Planning Practice ami Research* 11.6. 683-710.
Bollens. S. (1999) *Urban peace building in divided societies, Belfast and Johannesburg.* Westview Press.
Boulder. *CO.* Brinkerhoff. D.W. and O. Azfar (2006) *Decentralisation and community empowerment: does community empowerment deepen democracy and improve service delivoy?* [WWW documentl- URL http://pdf.usaid.gov/pdf_docs/PNADH325.pdf (accessed 28 June 2009).
Cohen. J. and A. Fung (2004) *Radical democracy* [WWW documentl. URL http://www.archonfung.net/papers/Cohen_Fung^Debate_SPSR2()04.pdf (accessed 20 January 2009).
Cowell. R. (2004) Community planning: fostering participation in the congested 497-518.
Davies, J.S. (2002) The governance of urban regeneration: a critique of the 'governing without governing" thesis. *Public Administration* 80.2. 301-22.
Day. D. (1997) Citizen participation in the planning process: an essentially contested concept? *Journal of Planninii, Literature* 11.3,412-34.
Elander. I. and M. Blanc (2001) Partnerships and democracy: a happy couple in urban governance? In H. Anderson and R. van Kempen (eds.). *Goveming european cities: social fragmentation. Social exclusion and urban governance.* Ashgatc. Aldershot.
Flinders. M. and D. Curry (2008) Deliberative democracy, elite politics and electoral reform. *Policy Studies* 29.4. 371-92.
Frazer. E. (1999) *The problems of communitarian politics.* Oxford University Press. New York.
Fung. A. (2004) *Empowered participation.* Princeton University Press. New Jersey.
Fung. A. (2005) Deliheration before the revolution: toward an ethics of deliberative democracy in an unjust world. *Political Theory 33.2,* 397-419.
Fung. A. and E.O. Wright (2001) Deepening democracy: innovations in empowered participatory governance. *Politics and Society 29.1. 5- 42.*
Fung. A. and E.O. Wnght (2003) *Deepening democracy: institutional innovations in empowered participatory {governance.* Verso Press. London.
Geddes. M. (2000) Tackling social exclusion in the European Union. The limits of the new orthodoxy of local partnership. *Internationcd Journal of Urban and Regional Research* 24.4. 782-800.
Giddens. A. (1998) *The third way: the renewal of social democracy.* Polity Press. Cambridge.
Habermas. J. (1975) *Leiiitimation crisis.* Beacon Press. Boston.
Habermas. J. (1984) *The theory ofcomununicative action vol. 1.* MIT Press, Cambridge. MA.
Habermas. J. (1996) *Between facts and norms: contributions to a discourse theory of law and democracy.* MIT Press, Cambridge. MA.
Healey. P (2006) *Collaborative planning: shaping places in fragmented societies.* Palnrave Macmillan. Basinssloke.
Hernandez-Medina. E. (2010) Social inclusion through participation: the case of the participatory budgeting in Sao Paulo. *International Journal of Urban and Regional Research* 34.3, 512-32.

Hickey. S. and G. Mohan (2004) Towards participation as transformation: critical themes and challenges. In S. Hickey and
G. Mohan (eds.). *Participation: from tyranny to transformation.* Zed Books. London.
Hill. D. (1994) *Citizens and cities: urban policy in the 1990s.* Harvester Wheatsheaf, London.
Hirst. P. (2000) Democracy and government. In J. Pierre (ed.). *Debating governance.* Oxford University Press. Oxford.
Imrie. R. (2004) Governing the cities and the urban renaissance. In C. Johnston and M. Whitehead (eds.). *New horizons in British urban policy: perspectives on New Lidyour's urban renaissance.* Ashgale. Aldershot.
Johnstone. C. and M. Whitehead (2004) Horizons and barriers in urban policy. In C. Johnstone and M. Whitehead (eds.). *New horizons in British urban policy,* Ashgate. Aldershot.
Joseph Rowntree Foundation (JRF) (1999) *Developing effective community involvement strategies. Guidance for single regeneration budget bids.* Summary 169, Joseph Rowntree Foundation. York.
Kalu. K.N. (2003) Of citizenship, virtue, and the administrative imperative: deconstructing artistotelian civic republicanism. P*ublic Administration Review 63.4. 418-27.*
Kweit. M.G. and R.W. Kweit (1981) *Implementing citizen participation in a bureaucratic society: a contingency approach.* Praeger. New York.
Lloyd. M.G. (2008) Towards a 'pooled sovereignty' in community planning in Scotland? *Local Economy* 23.1, 58-68.
Loughlin. J. (1992) Administering policy in Northern Ireland. In J. Loughlin (ed.). *Northern Ireland: politics and consultation.* Open University Press. Buckingham.
Lowndes. V. and H. Sullivan (2004) Like a horse and carriage or a fish on a bicycle? How well do local partnerships and public
participation go together? *Local Government Studies* 30.1. 51-74.
Maginn. P (2007) Towards more effective community participation: the potential ofcollaborative planning and applied ethnography. *Qualitative Research* 7.1, 25- 43.
Maguire, K. and F. Truscott (2006) *Active governance: the value added community involvement in local governance through*
local strategic partnerships. Joseph Rowntree Foundation, York.
Mayer, M. (2003) The onward sweep of social capital: causes and consequences for understanding cities, communities and
urban movements. *Internationcd Journal of Urban and Regional Research* 27.1. 110-32.
McEvoy, J. (2008) *The politics of Northern Ireland.* Edinburgh University Press. Edinburgh.
Mouffe. C. (2005) *On the political.* Routledge. London.
Muir. J. and M.L. Rhodes (2008) Vision and reality: community involvement in Irish regeneration. *Policy and Politics* 36.4,
497-520.
Murphy. P.W. and J. Cunningham (2003) *Organizing for comnuuiity controlled development: renewing civil society.* Sage
Publications. Thousand Oaks, CA.
Newman. J. (2001) *Modernising governance: New Labour, policy and society.* Sage, London.
Norris, C. (1985) *The contest of faculties: philosophy and theory after deconstruction.* Methuen. London.
Northern Ireland Office (NIO) (2005) *Statement by the Secretaiy of State for Northern Ireland on the outcome of the reform of public administration.* NIO. London.

Og Gallagher. S. (2006) An introduction to community planning, *bnroducing community planning to Northern Ireland.* Environment Link. Belfast.
Powell, W.W. and RJ. DiMaggio (1991) *The new institutionalism in organisational analysis.* University of Chicago Press, Chicago.
Putnam. R.D. (1993) *Making democracy work: civic traditions in modern Italy.* Princeton University Press. Princeton.
Putnam. R.D. (1996) The strange disappearance of civil society. *The American Prospect* 7.24. 34- 48.
Putnam. R.D. (2000) *Bowling alone: the collapse and revival of American comnumitx.* Simon and Schuster. New York.
Shirlow. P and B. Murtagh (2006) *Belfast: segregation, violence and the city.* Pluto Press. London.
Silver, H.. A. Scott and Y. Kazepov (2010) Participation in urban contention and deliberation, *biternational Journal of Urban and Regional Research* 34.3, 453-77.
Stewart. J. (1999) *From innovation in democratic practice towards a deliberative democracy.* University of Birmingham,
Birmingham.
Stoker. G. (1998) Public private partnerships and urban Governance. In J. Pierre (ed.). *Partnerships in urban governance,*
Macmillan. Basingstoke.
Swyngedouw. E. (2005) Governance innovation and the citizen: The janus-face of governance-beyond-the-state. *Urban*
Studies 42.11. 1991-2006.
Taylor. M. (2003) *Public policy in the community.* Palgrave, Basingstoke. Toennies. F. (1956) *Community and society.*
Michigan State University Press.Michigan.
Tovey. H. and P. Share (2003) *A sociology of Ireland.* Gill and Macmillan. Dublin.
Vigier. F. (2009) Learning to be good neighbours: the role of cross border spatial planning in Ireland. *The Journal of Cross*
Border Studies in Ireland 4.2. 53-66.
Wilson, N. (2005) The dark side of community development. *Planning theory and Practice 6.4.* 527-41.